TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **95**/2023/HS-ST
Ngày 27 – 04 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Trung

2. Ông Lại Hữu Tâm

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Khắc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Văn Đang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn D**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1989 tại tỉnh Sóc Trăng; Nơi thường trú: Ấp B, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị T; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị L, sinh năm 1987, có 01 con sinh năm 2022; Tiền sự: Không;

Tiền án:

- Ngày 28/4/2009, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 năm tù về tội "Cướp tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2009/HSST. Ngày 31/01/2013, bị cáo chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam Tống Lê Chân. Qua xác minh, bị cáo chưa thi hành xong 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Ngày 24/3/2014, Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 09 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo bản án số 03/2014/HSST (Bản án không xác định bị cáo "tái phạm"). Ngày 13/9/2014, D đã chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam Kênh 5. Qua xác minh, bị cáo chưa thi hành xong 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Ngày 23/02/2018, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số 04/2018/HS-ST. Nguyễn Văn D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 24/4/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Văn D, xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án hình sự phúc thẩm số 22/2018/HSPT. (Các Bản án này không xác định bị cáo "tái phạm")

- Ngày 22/6/2018, Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử tuyên phạt Nguyễn Văn D 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 10/2018/HSST (Bản án không xác định bị cáo "tái phạm"). Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án là 02 năm 06 tháng tù. Ngày 16/5/2020, bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam Bến Giá. Qua xác minh, bị cáo chưa thực hiện nộp các khoản án phí dân sự, hình sự sơ thẩm, án phí hình sự phúc thẩm của các bản án nêu trên.

Nhân thân:

- Ngày 24/3/2015, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 07/2015/HSST. Ngày 30/4/2016, D đã chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam Châu Bình. Qua xác minh, bị cáo đã nộp xong 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Ngày 15/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 13/2016/HSST. Ngày 29/01/2017, chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam Công an tỉnh Sóc Trăng. Qua xác minh, bị cáo đã nộp xong 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2022. (có mặt)

2. Họ và tên: **Lê Minh D1**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1979 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: Số 1039/12 Lò Gốm, phường A, quận B, Thành phố Hô Chí Minh; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 15/7/1999, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về các tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân", "Cưỡng đoạt tài sản của công dân" và "Cướp tài sản của công dân" theo Bản án số 167/HSST. Ngày 23/10/2003, chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam Châu Bình. Qua xác minh, bị cáo đã nộp xong 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 225.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngày 31/01/2008, Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 10/2008/HSST. Ngày 15/11/2008, chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam Thạnh Hòa. Qua xác minh, bị cáo đã nộp xong 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Ngày 30/9/2013, bị Ủy ban nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 8817/QĐ-UBND áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh. Ngày 03/8/2015, Trường giáo dục đào tạo và giải quyết việc làm số 1 cấp giấy

chứng nhận số 348/GCN-TR1 về việc chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ngày 08/9/2017, Toàn án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 448/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 28/10/2019, được Cơ sở cai nghiện ma túy Bố Lá cấp giấy chứng nhận số 455/GCN-CSBL về việc chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp Xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2022. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Trần Thị Hồng P, sinh năm 1985; Nơi cư trú: D7/4 tổ 7, ấp 4, xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

Người làm chứng: Nguyễn Thái B; sinh năm 1985; Nơi cư trú: C13/16, ấp 3, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 17/10/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp Công an xã T, huyện B tiến hành kiểm tra Lê Minh D1 đang điều khiển xe mô tô biển số 54N7-9283 chở theo Nguyễn Văn D tại trước địa chỉ 1519 Nguyễn Cửu Phú, Ấp 1, xã T, huyện B. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của D đang mặc có 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu được D khai nhận là ma túy tổng hợp (hàng đá) mà D và D1 hùn tiền mua để cả hai cùng sử dụng. Do đó, lực lượng Công an tiến hành thu giữ vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Kết quả xét nghiệm, các bị cáo có sử dụng ma túy. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra xử lý.

Bản kết luận giám định số 6029/KL-KTHS ngày 26/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon thu giữ của Nguyễn Văn D và Lê Minh D1 qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1707 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh các bị cáo đều khai nhận bản thân là người nghiện ma túy: vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 17/10/2022, Nguyễn Văn D đang ở nhà trọ tại địa chỉ A5/3F Ấp 1, xã T, huyện B thì Lê Minh D1 đến nhà D chơi và rủ Nguyễn Văn D đi uống cafe. Sau đó, D1 điều khiển xe mô tô biển số 54N7-9283 chở D đến quán cafe trên đường Trần Đại Nghĩa. Trong lúc nói chuyện, D1 rủ D mỗi người hùn 100.000 đồng để mua ma túy về sử dụng chung, D đồng ý. Sau đó, D1 đưa cho D 100.000 đồng và điều khiển xe mô tô chở D đến bãi đất trống kế địa chỉ B11/33B Trần Đại Nghĩa, Ấp 2, xã T, huyện B. Tại đây, D1 dừng xe lại, đợi ở bên ngoài, D đi bộ vào trong và gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) mua 200.000 đồng ma túy đá, người thanh niên đưa cho D 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu. D cầm gói ma túy cất vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi ra gặp

D1 để đi về. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, D1 và D đi đến trước địa chỉ 1519 Nguyễn Cửu Phú, Ấp 1, xã T, huyện B thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang như trên.

Cáo trạng số 88/CT-VKSBC ngày 31/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn D và Lê Minh D1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Nguyễn Văn D và Lê Minh D1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố. Các bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Các bị cáo không tranh luận và lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Văn D và Lê Minh D1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 và 5 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn D** từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 5 triệu đồng đến 10 triệu đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo **Lê Minh D1** từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 5 triệu đồng đến 10 triệu đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong, bên trong là ma túy còn lại sau giám định; Trả lại cho bị cáo Lê Minh D1 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia cùng 02 sim. Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh cho đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 (sáu) tháng để tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 xe mô tô biển số 54N7-9283, số khung: RLHJF18018Y628286, số máy: JF18E-5230366. Trong hạn trên ai xuất trình đầy đủ các tài liệu chứng minh chủ sở hữu thì trả lại. Quá thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Chánh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Tối ngày 17/10/2022, tại trước địa chỉ 1519 Nguyễn Cửu Phú, Ấp 1, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh các bị cáo Nguyễn Văn D và Lê Minh D1 đã có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1707 gam, loại Methamphetamine để sử dụng chung thì bị bắt quả tang.

Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Văn D và Lê Minh D1 đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu. Riêng bị cáo D1 có mẹ ruột là người có công với cách mạng nên còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo D1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo D có nhiều tiền án (các bản án này đều không xác định bị cáo "tái phạm" vì sử dụng tiền án để định tội danh) chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tái phạm quy định tại điển h khoản 1 Điều 52 Bộ luật luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, các bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử lý hình sự về các tội xâm phạm sở hữu, riêng bị cáo D1 đã hai lần bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Đối với người đàn ông bán ma túy cho các bị cáo, do không xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh tiếp tục truy xét xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói nylon được hàn kín chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 02 sim thu giữ của Lê Minh D1 không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, biển số 54N7-9283, số khung: Y-628286, số máy: E-5230366. Qua xác minh do bà Trần Thị Hồng P đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh, bà P khai mua xe mô tô biển số 54N7-9283 tại một cửa hàng mua bán xe máy trên địa bàn quận Bình Tân (không rõ địa chỉ) và sử dụng đến năm 2011 thì bán lại cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 15.000.000 đồng nhưng không làm hợp đồng mua bán. Tiến hành xác minh xe máy vật chứng, kết quả không có trong cơ sở dữ liệu. Lê Minh D1 khai nhận xe mô tô biển số 54N7-9283 do D1

mượn của người đàn ông tên Quẹo (không rõ lai lịch) vào ngày 17/10/2022 để đi chơi, sau đó sử dụng để chở D đi mua ma túy.

Hội đồng xét xử xét thấy, cần giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh cho đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 (sáu) tháng để tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với xe mô tô trên. Trong hạn trên ai xuất trình đầy đủ các tài liệu chứng minh chủ sở hữu thì trả lại. Quá thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D và Lê Minh D1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn D**: 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2022.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Lê Minh D1**: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2022.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong, bên ngoài có các dấu vân tay điểm chỉ và chữ ký ghi tên của Nguyễn Văn D, Lê Minh D1, Điều tra viên, Phó Trưởng công an xã và hình dấu của Công an xã T, huyện B, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

- Trả lại cho Lê Minh D1 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia cùng 02 sim.

- Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh cho đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 (sáu) tháng để tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 xe mô tô biển số 54N7-9283, số khung: RLHJF18018Y628286, số máy: JF18E-5230366. Trong hạn trên ai xuất trình đầy đủ các tài liệu chứng minh chủ sở hữu thì trả lại. Quá thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

(Các vật chứng trên đang giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 15/3/2023 giữa công an huyện Bình Chánh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh).

3. Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về án phí: Mỗi bị cáo chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo; đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án (TP. Lâm).

2 000009 429206

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thanh Lâm